

Phụ lục 1.1

KẾ HOẠCH PHÂN BỐ VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN CHƯƠNG TRÌNH MTQG NÔNG THÔN MỚI GIAI ĐOẠN 2021-2025

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước)

DVT: Triệu đồng

TT	Nội dung	Kế hoạch vốn 2021-2025			Ghi chú
		Tổng cộng	Vốn Trung ương	Vốn tỉnh	
	TỔNG SỐ	1,824,100	529,100	1,295,000	Nguồn vốn đối ứng ngân sách tỉnh giao Văn phòng NTM tỉnh phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu UBND tỉnh giao chi tiết
1	Các xã đặc biệt khó khăn	10,995	10,995		Gồm các xã Lộc Quang, Lộc Phú, Phú Văn, Đak O, Bù Gia Mập
2	Xã ATK chưa đạt chuẩn	1,691	1,691		Lộc Thành
3	Các xã phấn đấu về đích	373,731	373,731		Minh Đức, An Phú, Minh Tâm, Thanh An, Tân Hưng (H Hớn Quản), Lộc Khánh, Lộc Quang, Lộc Hòa, Lộc Thành, Lộc Phú (H Lộc Ninh), Hưng Phước, Phước Thiện (H Bù Đốp); Phước Minh, Phú Văn, Đak O, Bù Gia Mập (huyện Bù Gia Mập), Long Bình, Long Tân, Long Hà, Phú Trung, Phước Tân (H Phú Riềng), Thống Nhất, Đường 10, Thọ Sơn, Đoàn Kết, Đak Nhau, Phước Sơn, Nghĩa Bình, Đồng Nai, Đăng Hà (H Bù Đăng)
4	Các huyện phấn đấu về đích	131,683	131,683		Lộc Ninh, Phú Riềng, Hớn Quản
5	Thưởng công trình phúc lợi	11,000	11,000		Đồng Xoài, Phước Long, Bình Long, Đức Liễu, Minh Hưng (Chon Thành)